

Số: 237/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 11 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 116/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Tố Ng, sinh năm 1973; địa chỉ: 7/3 kiệt MĐ, phường AC, thành phố H.

+ Bị đơn: Anh Ngô Ứng V, sinh năm 1970; địa chỉ: 7/3 kiệt Miếu Đồi, phường An Cựu, thành phố Huế.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Tố Ng và anh Ngô Ứng V (chị Ng, anh V đăng ký kết hôn tại UBND phường TL, thành phố H vào ngày 25/3/1998; số 35).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Chị Hoàng Thị Tố Ng và anh Ngô Ứng V thỏa thuận giao cháu Ngô Hoàng Minh T, sinh ngày 23/10/2001 cho chị Ng nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh V không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

b. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Tố Ng và anh Ngô Ứng V tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Tố Ng và anh Ngô Ứng V xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Chị Hoàng Thị Tố Ng tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/004658 ngày 15/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại cho chị Ng 150.000đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TP H;
- THADS TP H;
- UBND phường TL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Dũng**